

Số: 19/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm vụ án Trần Phước Lộc và đồng phạm về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" ở Đà Nẵng

Qua thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thấy cần rút kinh nghiệm một số vấn đề về vụ án này như sau:

1. Nội dung vụ án

Huỳnh Thị Đào được thừa kế lô đất thuộc thửa đất số 987, tờ bản đồ số 5, diện tích 391m² tại địa chỉ tổ 30, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ và được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 18/01/1995.

Ngày 03/6/2009, Huỳnh Thị Đào chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Biện Văn Ngọc; ông Ngọc chuyển nhượng lô đất cho bà Văn Thị Vân. Ngày 29/6/2010, bà Vân lập "hợp đồng ủy quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất" cho vợ chồng ông Phạm Lô và bà Nguyễn Thị Nữ; do thửa đất trên thuộc diện giải tỏa nên không làm thủ tục sang tên được, bà Nữ cất giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Văn Thị Vân.

Ngày 24/9/2010, Ủy ban nhân dân quận Cẩm Lệ ra Quyết định số 5033 về việc thu hồi thửa đất số 987 giao đất cho Công ty quản lý và khai thác đất Đà Nẵng quản lý để thực hiện theo quy hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Do Trung tâm đo đạc bản đồ thành phố Đà Nẵng nhầm lẫn quy chủ nhầm thửa đất trên cho chủ cũ là Huỳnh Thị Đào nên Công ty quản lý khai thác đất giao cho Ban giải tỏa đền bù các dự án đầu tư và xây dựng số 2 (gọi tắt là Ban 2) tiến hành thẩm định, xác định giá trị tiền đền bù quy chủ thửa đất trên cho Huỳnh Thị Đào.

Ngày 06/7/2011, Ban 2 gửi Thông báo số 1113 cho Huỳnh Thị Đào, với nội dung: hộ Huỳnh Thị Đào được bố trí 01 lô đất đường 5,5m hộ chính khu E2 hoặc E2 Mr - khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ. Biết việc quy chủ đất sai, Trung tâm đo đạc bản đồ thành phố Đà Nẵng có Công văn số 1982 ngày 12/9/2011 gửi Ban 2 điều chỉnh chủ sở hữu thửa đất số 987 từ Huỳnh Thị Đào sang hộ vợ chồng bà Nguyễn Thị Nữ nhưng sau khi tiếp nhận công văn này, Ban 2 không điều chỉnh thông tin người được bố trí đất tái định cư cho hộ bà Nguyễn Thị Nữ mà chỉ lưu hồ sơ.



Nhận được Thông báo số 1113, Huỳnh Thị Đào biết rõ Ban 2 gửi nhầm vì lô đất đã được Đào chuyển nhượng cho người khác nhưng Đào vẫn bàn bạc thống nhất với Hồ Văn Kim tìm người làm thủ tục để nhận và bán lô đất tái định cư lấy tiền tiêu xài. Kim gặp Trần Phước Lộc, nói cho Lộc biết lô đất đã bán cho người khác nhưng Ban 2 vẫn gửi thông báo đến, nếu Lộc làm được thủ tục ra phiếu đất để bán thì số tiền kiếm được sẽ chia đôi, Đào và Lộc mỗi người một nửa.

Trần Phước Lộc liên hệ với Đặng Văn Trinh làm giả “biên bản chi tiền đền bù” lần 1, số CT 2392 ngày 17/5/2011 (bản phô tô). Lộc trực tiếp gặp ông Trần Vũ Thư, cán bộ Ban 2, ông Thư lập biên bản tiếp nhận mặt bằng ngày 25/7/2011 và ký vào vị trí tổ công tác, giao lại cho Lộc. Lộc phô tô đưa cho Kim ký thay Đào vào vị trí chủ hộ và bảo Kim mang đến Ủy ban nhân dân phường Hòa Xuân xác nhận để lấy quyết định thu hồi đất về giao lại cho Lộc.

Ngày 28/7/2011, Lộc mang toàn bộ hồ sơ nộp vào Ban 2 và được ông Trần Vũ Nguyên, Trưởng Ban 2 phê duyệt bố trí cho Huỳnh Thị Đào lô đất tại địa chỉ số 901/5,5m/B2-27 khu E2 mở rộng thuộc Khu đô thị Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo phiếu phân lô số 3855. Lộc tiếp tục nhờ Đặng Văn Trinh làm giả “biên bản chi tiền đền bù” lần 1, số CT 2392 ngày 17/5/2011 (bản chính), đóng dấu giả của Ban 2 có nội dung “Ban giải tòa đền bù các ĐAT XD số 2 ĐN đã chi tiền”, giả chữ ký của kế toán Bùi Thị Hoài Lê và kế toán trưởng Thái Thị Minh Hiền, rồi đưa Huỳnh Thị Đào ký vào vị trí chủ hộ. Lộc mang biên bản này đến Ban 2 và được ông Trương Thanh Tùng, Phó Trưởng ban ký xác nhận.

Sau đó Lộc cùng Đào, Kim thỏa thuận chuyển nhượng lô đất trên cho vợ chồng ông Từ Diệm và bà Võ Thị Hồng Anh với giá 520.000.000 đồng. Số tiền bán đất Đào và Lộc chia đôi, mỗi người được hưởng 260.000.000 đồng.

2. Quá trình giải quyết vụ án

Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 29 ngày 02/4/2018 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, khởi tố vụ án hình sự về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Quyết định khởi tố bị can số 55 ngày 02/4/2018, số 178, 179 ngày 09/8/2018 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, khởi tố Trần Phước Lộc, Huỳnh Thị Đào, Hồ Văn Kim về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bản kết luận điều tra vụ án hình sự số 111 ngày 15/11/2018 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, đề nghị truy tố Trần Phước Lộc, Huỳnh Thị Đào, Hồ Văn Kim về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 4, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 01/2018 ngày 14/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, truy tố các bị can Trần Phước Lộc, Huỳnh Thị Đào, Hồ Văn Kim về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2019/HSST ngày 25/11/2019, Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 174; điểm b, s, khoản 1, 2, Điều 51; khoản 1, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Phước Lộc 07 năm tù; áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 174; điểm b, s, khoản 1, 2, Điều 51; khoản 2, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Huỳnh Thị Đào 05 năm tù, Hồ Văn Kim 02 năm tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đồng thời Toà án kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có hình thức xử lý đối với cán bộ vi phạm, kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tiếp tục yêu cầu Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng làm rõ hành vi “làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” của Trần Phước Lộc và hành vi “thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” của một số cán bộ ở Ban 2.

Ngày 04/12/2019, Hồ Văn Kim, Huỳnh Thị Đào, Trần Phước Lộc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/12/2019, Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành kháng nghị phúc thẩm số 05, đề nghị hủy bản án sơ thẩm nêu trên để điều tra lại truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Phước Lộc về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; xem xét xử lý đối với cán bộ có thẩm quyền của Ban 2 về hành vi thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 162 ngày 15/6/2020, Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng không chấp nhận kháng cáo và kháng nghị, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 91/2019/HSST ngày 25/11/2019 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Trong vụ án này, bị cáo Trần Phước Lộc đã 02 lần nhờ Đặng Văn Trinh làm giả “biên bản chi tiền đền bù” (bản phô tô) và “biên bản chi tiền đền bù” (bản chính), đóng dấu giả của Ban 2, giả chữ ký của kế toán Bùi Thị Hoài Lê và kế toán trưởng Thái Thị Minh Hiền; sau đó dùng các giấy tờ giả này để lừa dối ông Trương Thanh Tùng, Phó trưởng Ban 2 và vợ chồng ông Từ Diễm và bà Võ Thị Hồng Anh để chiếm đoạt số tiền 520.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của Trần Phước Lộc có dấu hiệu phạm tội “làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nhưng Trần Phước Lộc mới bị điều tra, truy tố, xét xử về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đối với Đặng Văn Trinh có hành vi giúp Lộc làm giả các biên bản chi tiền đền bù đất của Ban 2, nhưng Đặng Văn Trinh đã chết, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự với Trinh.

Ủy ban nhân dân quận Cẩm Lệ đã có sai sót trong cung cấp hồ sơ chính bị giải tỏa đền bù sai đối tượng, nhưng đã sửa sai bằng cách gửi văn bản đề nghị Ban 2 chỉnh sửa. Một số cán bộ Ban 2 đã có hành vi thiếu trách nhiệm, không làm hết nhiệm vụ được giao, cụ thể là không tiến hành kiểm định, xác định vị trí, đo đạc kích thước thửa đất theo hiện trạng thực tế, không phát hiện hành vi làm giả “biên bản chi tiền

đền bù”, dẫn đến việc ký xác nhận vào biên bản và cấp phiếu bố trí đất sai đối tượng. Khi nhận được công văn của Trung tâm đo đạc bản đồ thành phố Đà Nẵng yêu cầu điều chỉnh chủ sở hữu thửa đất 987 từ hộ Huỳnh Thị Đào sang hộ Nguyễn Thị Nữ, nhưng Ban 2 không điều chỉnh, chỉ lưu công văn trong hồ sơ. Hành vi nêu trên của một số cán bộ Ban 2 tạo điều kiện cho các bị cáo Trần Phước Lộc, Huỳnh Thị Đào, Hồ Văn Kim lừa đảo chiếm đoạt số tiền 520.000.000 đồng.

Quá trình xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung 02 lần “yêu cầu làm rõ 08 vấn đề có liên quan đến vụ án, trong đó có nội dung làm rõ hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu đối với Trần Phước Lộc và trách nhiệm của các cá nhân Ban 2 có liên quan đến hành vi thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất”, nhưng Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Phước Lộc về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức và hành vi thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng của một số cán bộ Ban 2.

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự Viện kiểm sát nhân dân tối cao thông báo để các đơn vị rút kinh nghiệm chung, nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng
PVT-VKSTC (để b/c);
- Đ/c Vụ trưởng Vụ 7 (để b/c);
- VKSND cấp cao;
- Các VKSND cấp tỉnh, thành phố
trực thuộc TW;
- Lưu hồ sơ KS;
- Lưu VT(1b), Vụ 7(1b). *Phạm Văn An*

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN
CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Văn An

